

BỘ Y TẾ**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1517 /BC-BYT

Hà Nội, ngày 04 tháng 10 năm 2021

BÁO CÁO**Tình hình dịch và kết quả triển khai công tác phòng, chống dịch Covid-19**
(Từ 17h00 ngày 03/10/2021 đến 17h00 ngày 04/10/2021)

Bộ Y tế (Cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo Quốc gia) báo cáo tình hình dịch và kết quả triển khai công tác phòng, chống dịch Covid-19 (từ 17h00 ngày 03/10/2021 đến 17h00 ngày 04/10/2021) như sau:

I. Tình hình dịch bệnh trên thế giới

Ghi nhận tổng số hơn 235,7 triệu ca, trong đó trên 4,81 triệu ca tử vong. Israel là nước đầu tiên trên thế giới đưa tiêm mũi vắc xin tăng cường thành tiêu chí cấp thẻ xanh, một loại chứng nhận đã hoàn thành tiêm chủng hoặc hồi phục sau khi nhiễm bệnh trong vòng 6 tháng hoặc có xét nghiệm âm tính trong vòng 48 giờ để được hưởng các miễn trừ hạn chế. Tại Lào, do diễn biến dịch phức tạp, các cơ quan chức năng sẽ tiếp tục duy trì các biện pháp phòng chống nghiêm ngặt ở thủ đô Viêng Chăn cho đến ngày 15/10.

Tại Nhật Bản, có thể sẽ đưa thuốc kháng virus Molnupiravir dạng viên của hãng dược phẩm Merk (Mỹ) vào danh mục các loại thuốc điều trị COVID-19 từ cuối năm nay. Tại Nhật Bản, các liệu pháp điều trị cho bệnh nhân mắc COVID-19 thể nhẹ và vừa đều là truyền tĩnh mạch và đòi hỏi phải có sự hỗ trợ của nhân viên y tế. Do đó, với đặc trưng có thể được sử dụng dễ dàng tại nhà, thuốc Molnupiravir được kỳ vọng sẽ cùng với vắc xin là hai biện pháp then chốt giúp Nhật Bản kiểm soát dịch bệnh COVID-19.

II. Tình hình dịch bệnh tại Việt Nam

Ghi nhận tổng số 808.578 ca mắc, trong đó 805.563 ca ghi nhận trong nước. Đến nay đã có 721.480 người khỏi bệnh, 19.845 ca tử vong. Trong đợt dịch thứ 4 đã ghi nhận 805.726 ca, trong đó có 803.993 ca trong nước (99,8%), 718.663 người đã khỏi bệnh (89%), 19.810 tử vong (tại 42 tỉnh, thành phố). Đợt dịch thứ 4 có 62/63 tỉnh ghi nhận trường hợp mắc (chi tiết tại Phụ lục 1 và 2).

III. Tình hình dịch trong ngày**1. Số ca mắc mới trong ngày**

- Ghi nhận 5.383 ca mắc mới, trong đó 5.382 ca ghi nhận trong nước (tăng 15 ca so với ngày trước đó) tại 37 tỉnh thành phố.

+ Các địa phương ghi nhận trong ngày: Hồ Chí Minh (2.490), Bình Dương (1.210), Đồng Nai (701), An Giang (222), Sóc Trăng (118), Long An (90), Kiên Giang (69), Khánh Hòa (53), Tiền Giang (52), Bình Thuận (48), Cà Mau (36), Hà Nam (36), Đồng Tháp (33), Cần Thơ (27), Bà Rịa - Vũng Tàu (25), Tây Ninh (20), Quảng Bình (18), Quảng Ngãi (17), Bình Định (14), Ninh Thuận (12), Bến Tre (12), Trà Vinh (10), Nghệ An (10), Quảng Trị (9), Bạc Liêu (9), Hà Nội (8), Đắk Nông (8), Vĩnh Long (7),

Phú Yên (5), Nam Định (3), Thanh Hóa (2), Bắc Ninh (2), Phú Thọ (2), Bắc Giang (1), Đà Nẵng (1), Hải Dương (1), Gia Lai (1).

+ Có 01 ca nhập cảnh ghi nhận tại Tây Ninh.

- Các địa phương ghi nhận số ca mắc trong ngày giảm nhiều so với ngày trước: Đồng Nai (giảm 123 ca), Bình Dương (giảm 73 ca), Tây Ninh (giảm 34 ca).

- Các địa phương ghi nhận số ca mắc trong ngày tăng so với ngày trước: Sóc Trăng (tăng 118 ca), An Giang (tăng 75 ca), Tiền Giang (tăng 39 ca).

- Có 12/62 tỉnh¹ đã qua 14 ngày không ghi nhận trường hợp nhiễm mới trong nước và 7/62 tỉnh² không có lây nhiễm thứ phát trên địa bàn trong 14 ngày qua.

2. Kết quả giám sát các trường hợp mắc trong cộng đồng

- Cả nước ghi nhận 2.690 ca mắc trong cộng đồng (chiếm 50% tổng số mắc trong ngày), tăng 16 ca so với ngày trước đó.

- Một số địa phương ghi nhận số mắc trong ngày trong cộng đồng, gồm:

+ TP. Hồ Chí Minh: Trong ngày ghi nhận 2.490 ca thông qua sàng lọc (tăng 29 ca so với ngày trước đó). Tích lũy số mắc giai đoạn 4 đến nay trên địa bàn là 400.003 ca.

+ Tỉnh Bình Dương: Trong ngày ghi nhận 48 ca cộng đồng (tăng 21 ca so với ngày trước đó). Tích lũy số mắc giai đoạn 4 đến nay trên địa bàn là 216.853 ca.

+ Tỉnh Tiền Giang: Trong ngày ghi nhận 8 ca cộng đồng (tăng 8 ca so với ngày trước đó). Tích lũy số mắc giai đoạn 4 đến nay trên địa bàn là 14.172 ca.

+ Tỉnh Kiên Giang: Trong ngày ghi nhận 1 ca cộng đồng (giảm 1 ca so với ngày trước đó). Tích lũy số mắc giai đoạn 4 đến nay trên địa bàn là 5.873 ca.

+ Tỉnh Hà Nam: Trong ngày ghi nhận 36 ca đều đã được cách ly trước đó. Tích lũy số mắc giai đoạn 4 đến nay trên địa bàn là 549 ca.

+ TP. Hà Nội: Trong ngày ghi nhận 8 ca, trong đó có 1 ca cộng đồng. Tích lũy số mắc giai đoạn 4 đến nay trên địa bàn là 4.045 ca.

+ TP. Đà Nẵng: Trong ngày ghi nhận 1 ca đã được cách ly trước đó, đây là ngày thứ 2 Thành phố chưa ghi nhận ca cộng đồng trên địa bàn. Tích lũy số mắc giai đoạn 4 đến nay trên địa bàn là 4.921 ca.

- Trong 7 ngày qua, các địa phương ghi nhận số mắc trong cộng đồng tăng so với 7 ngày trước đó: Bình Thuận tăng 121 ca, Bà Rịa – Vũng Tàu tăng 36 ca; các địa phương ghi nhận số mắc trong cộng đồng giảm: Hồ Chí Minh (giảm 9.886 ca), Bình Dương (giảm 193 ca), An Giang (giảm 134 ca).

3. Kết quả giám sát điều trị

Giai đoạn 4 đến nay, có 718.663 người đã khỏi bệnh (89%), tăng 27.683 trường hợp so với ngày trước đó. Hiện nay đang điều trị, giám sát 72.636 trường hợp, trong đó có 6.144 trường hợp nặng đang điều trị, trong đó: (1) Thở ô xy qua mặt nạ: 4.061; (2) Thở ô xy dòng cao HFNC: 1.042; (3) Thở máy không xâm lấn: 163; (4) Thở máy xâm lấn: 854; (5) EMO: 24.

¹ Các tỉnh đã qua 14 ngày không ghi nhận trường hợp nhiễm mới trong nước: Bắc Kạn, Tuyên Quang, Lai Châu, Hòa Bình, Yên Bái, Hà Giang, Thái Nguyên, Điện Biên, Hải Phòng, Thái Bình, Lạng Sơn, Lào Cai.

² Các tỉnh không có lây nhiễm thứ phát trong 14 ngày qua: Quảng Ninh, Vĩnh Phúc, Bắc Giang, Phú Thọ, Nam Định, Ninh Bình, Bắc Ninh.

Trong ngày ghi nhận 130 trường hợp tử vong (tăng 16 trường hợp tử vong so với ngày hôm trước) tại 10 địa phương, gồm: TP. Hồ Chí Minh (93), Bình Dương (20), Long An (5), Đồng Nai (5), An Giang (3), Cà Mau (1), Vĩnh Long (1), Đà Nẵng (1), Tiền Giang (1).

4. Kết quả đánh giá nguy cơ tại một số địa phương:

4.1. TP. Hồ Chí Minh: Thành phố không có thay đổi so với ngày 03/10/2021, cụ thể:

- + Bình thường mới (vùng xanh): 19.647 tổ dân phố (78%)
- + Nguy cơ (vùng vàng): 2.072 tổ dân phố (8,3%)
- + Nguy cơ cao (vùng cam): 973 tổ dân phố (3,9%)
- + Nguy cơ rất cao (vùng đỏ): 2.320 tổ dân phố (9,3%)

Thành phố có 13/22 quận, huyện đạt tiêu chí kiểm soát dịch gồm quận 7, huyện Củ Chi, huyện Cần Giờ, huyện Nhà Bè, quận 5, quận Gò Vấp, quận Phú Nhuận, TP Thủ Đức, quận Tân Bình, quận 1, quận 3, quận 10, quận 11.

4.2. Tây Ninh: Tỉnh không có thay đổi vùng nguy cơ so với ngày 03/10/2021, cụ thể:

- Đánh giá theo quận, huyện:

+ Bình thường mới (vùng xanh): có 9 đơn vị (Thành phố Tây Ninh, Bến Cầu, Châu Thành, Dương Minh Châu, Tân Biên, Tân Châu, Hòa Thành, Gò Dầu, Trảng Bàng).

- + Nguy cơ (vùng vàng): không có.
- + Nguy cơ cao (vùng cam): không có.
- + Nguy cơ rất cao (vùng đỏ): không có

- Đánh giá theo xã/phường: Tỉnh Tây Ninh có 91 xã/phường bình thường mới, 1 xã/phường có nguy cơ, 1 xã/phường có nguy cơ cao, 1 xã/phường có nguy cơ rất cao.

4.3. Bà Rịa – Vũng Tàu: Tỉnh không có thay đổi vùng nguy cơ so với ngày 03/10/2021, cụ thể:

- Đánh giá theo quận, huyện:

+ Bình thường mới (vùng xanh): có 7 đơn vị (TP Bà Rịa, thị xã Phú Mỹ, và các huyện: Đất Đỏ, Châu Đức, Xuyên Mộc, Côn Đảo, Long Điền).

- + Nguy cơ (vùng vàng): có 01 đơn vị (TP Vũng Tàu).
- + Nguy cơ cao (vùng cam): không có.
- + Nguy cơ rất cao (vùng đỏ): không có.

- Đánh giá theo xã/phường: Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu có 77 xã/phường bình thường mới và 06 xã/phường có nguy cơ.

IV. Công tác chỉ đạo, điều hành

- Bộ Y tế xây dựng kế hoạch bảo đảm công tác y tế, phòng chống dịch bệnh Covid-19 phục vụ kỳ họp thứ hai, Quốc hội khoá XV với các nhiệm vụ: Bảo đảm phòng chống dịch bệnh, dịch COVID-19; bảo đảm vệ sinh môi trường; bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm; bảo đảm cấp cứu, khám chữa bệnh; bảo đảm đáp ứng cấp cứu khẩn cấp các tình huống thảm họa, khủng bố hóa học, sinh học.

- Bộ Y tế tiếp tục đề nghị các cơ quan y tế phối hợp với chính quyền địa phương, tổ COVID cộng đồng để rà soát, điều tra dịch tễ, lập danh sách các trường hợp đến khám, điều trị tại Bệnh viện Việt Đức trong thời gian từ 19/9/2021 đến ngày 30/9/2021 để tổ chức quản lý, theo dõi, cách ly, xét nghiệm theo quy định. Chỉ đạo các bệnh viện trên địa bàn rà soát tất cả các bệnh nhân, người nhà bệnh nhân được chuyển về từ Bệnh viện Việt Đức trong thời gian từ ngày 19/9/2021 đến ngày 30/9/2021 và những người có liên quan để xét nghiệm sàng lọc.

V. Công tác xét nghiệm:

Tính đến ngày 03/10/2021, cả nước đã thực hiện xét nghiệm được 24.871.501 mẫu cho 57.838.235 lượt người được xét nghiệm, trong đó từ 29/4/2021 – nay đã thực hiện xét nghiệm được 19.160.389 mẫu tương đương 54.311.296 lượt người, tăng 137.140 mẫu so với ngày trước đó. Về việc gộp mẫu bệnh phẩm, từ ngày 16/8/2020 đến nay cả nước đã thực hiện 5.132.079 mẫu gộp cho 36.285.317 lượt người.

VI. Công tác tiêm chủng:

Đến hết ngày 03/10/2021 đã phân bổ 51 đợt vắc xin với tổng số 56.606.096 liều. Đến nay, cả nước đã tiêm được 46.398.767 liều; đã có 24.112.205 người tiêm 1 liều vắc xin và 11.143.281 người tiêm đủ 2 liều vắc xin. Tỷ lệ tiêm ít nhất 01 liều vắc xin là 49% và tỷ lệ tiêm đủ 02 liều vắc xin là 15,5%.

- 6/63 tỉnh, TP có tỷ lệ bao phủ ít nhất 01 mũi vắc xin cho trên 90% dân số từ 18 tuổi trở lên là: Hà Nội, Quảng Ninh, Khánh Hòa, TP. HCM, Long An, Bình Dương. Có 2/63 tỉnh có tỷ lệ bao phủ ít nhất 01 mũi vắc xin cho từ 80-90% dân số từ 18 tuổi trở lên là Đà Nẵng, Đồng Nai. Có 1/63 tỉnh có tỷ lệ bao phủ ít nhất 01 mũi vắc xin cho từ 70-80% dân số từ 18 tuổi trở lên là Lạng Sơn.

- 4/63 tỉnh có tỷ lệ bao phủ ít nhất 01 mũi vắc xin cho từ 50-70% dân số từ 18 tuổi trở lên là Hà Nam, Bắc Ninh, Yên Bái, Phú Yên.

- 12/63 tỉnh, TP có tỷ lệ bao phủ ít nhất 01 mũi vắc xin cho từ 30-50% dân số từ 18 tuổi trở lên là Hải Phòng, Bắc Giang, Vĩnh Phúc, Hải Dương, Hưng Yên, Hà Tĩnh, Điện Biên, Ninh Thuận, Tiền Giang, Tây Ninh, Cần Thơ, Đồng Tháp.

- 38/63 tỉnh, TP còn lại có tỷ lệ bao phủ ít nhất 01 mũi vắc xin cho từ 10-30% dân số từ 18 tuổi trở lên.

VII. Công tác truy vết: Tích lũy từ ngày 27/4/2021 đến ngày 04/10/2021, cả nước đã truy vết được 450.770 trường hợp F1 (tăng 993 trường hợp so với ngày trước đó), trong đó có 408.246 trường hợp đã được xét nghiệm.

VIII. Hoạt động của các Bộ, ngành: chi tiết tại Phụ lục 3.

IX. Hoạt động của địa phương

1. TP. Hồ Chí Minh: Tiếp tục hoàn thiện kế hoạch tổ chức hoạt động xét nghiệm thích ứng với tình hình dịch bệnh hiện nay và hướng dẫn của Bộ Y tế. Hoạt động xét nghiệm sẽ tập trung cho việc giám sát phát hiện các ca bệnh mới, điều tra dịch tễ, giám sát định kỳ các khu vực nguy cơ.

2. TP. Hà Nội:

- Đến nay liên quan đến chùm ca bệnh tại Bệnh viện Việt Đức có 41 ca mắc liên quan, trong đó: TP. Hà Nội (33), Nam Định (4), Hà Tĩnh (2), Hưng Yên (1), Hải Dương (1). Có 18 trường hợp là người nhà bệnh nhân, 17 trường hợp là bệnh nhân, 5 trường hợp là nhân viên làm việc tại bệnh viện và 01 trường hợp khác lây nhiễm liên

quan. Trong thời gian qua, cơ quan y tế TP. Hà Nội đã lấy 16.850 mẫu xét nghiệm, trong đó 15.478 mẫu có kết quả, 33 mẫu dương tính, còn lại đang chờ kết quả.

- Để giải toả và làm sạch bệnh viện, Bệnh viện Việt Đức dự kiến phối hợp cùng các cơ quan liên quan để chuyển bệnh nhân đến điều trị tiếp tục tại Bệnh viện Đại học Y Hà Nội, Bệnh viện Thanh Nhàn và Bệnh viện BV Đức Giang.

X. Nhận định tình hình dịch trong thời gian tới

Dịch bệnh với đa nguồn lây, đa chủng, đa ổ bệnh đã làm nhiều tỉnh, thành phố phải thực hiện giãn cách và tăng cường giãn cách xã hội, áp dụng các biện pháp chưa có trong tiền lệ trong thời gian dài, trên phạm vi rộng đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, đời sống nhân dân và phát triển kinh tế xã hội.

Tình hình dịch cơ bản đang từng bước kiểm soát, tuy nhiên vẫn luôn tiềm ẩn nguy cơ xuất hiện các ổ dịch trong cộng đồng và có khả năng bùng phát; các tỉnh cơ bản vẫn ghi nhận số mắc hàng ngày trong cộng đồng tuy không cao, giảm so với các tuần trước đó. Các địa phương tuyệt đối không được chủ quan, lơ là, thực hiện nghiêm các biện pháp phòng, chống dịch và thường xuyên xét nghiệm tầm soát phát hiện sớm, xử trí kịp thời.

XI. Một số hoạt động trọng tâm trong thời gian tới

1. Các nhiệm vụ, giải pháp trong giai đoạn mới được xây dựng trên cơ sở yêu cầu chuyển hướng chiến lược sang “thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19” từ tháng 10/2021, vừa phòng, chống dịch hiệu quả vừa khôi phục và phát triển kinh tế xã hội. Trong đó, tiếp tục thực hiện các nguyên tắc trong phòng, chống dịch theo nguyên tắc “4 tại chỗ” đã được kế thừa, đúc kết trong đợt dịch thứ 4: 5K + vắc xin, thuốc điều trị + công nghệ + ý thức của nhân dân.

2. Tăng cường kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ di biến động dân cư, quản lý chặt chẽ công dân khi ra, vào địa bàn, người có nguy cơ đang lưu trú, làm việc tại địa phương, doanh nghiệp (như lái xe, phụ xe đường dài, liên tỉnh; người làm việc ngoài tỉnh về địa phương lưu trú, người lưu trú ngoài tỉnh về địa phương làm việc,...) để có biện pháp quản lý phù hợp, khai báo y tế thường xuyên, xét nghiệm định kỳ.

3. Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 các cấp:

- Căn cứ vào tình hình dịch tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp để quyết định cấp độ dịch và các biện pháp áp dụng tương ứng; chỉ đạo việc đáp ứng các chỉ số, đánh giá mức độ đáp ứng theo phạm vi xã, phường, thị trấn hoặc nhỏ hơn; cập nhật các cấp độ dịch lên cổng thông tin điện tử của tỉnh, thành phố và thông báo cho các cơ quan thông tin đại chúng.

- Điều trị toàn diện, phân tầng điều trị, giảm tối đa các trường hợp tử vong là ưu tiên hàng đầu.

- Ban chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 cấp tỉnh phổ biến, truyền thông, tổ chức triển khai, kiểm tra, giám sát việc thực hiện đến cấp cơ sở.

4. Thành lập Tổ công tác phục hồi sản xuất tại các địa phương để kịp thời chỉ đạo phục hồi sản xuất, xử lý các vướng mắc của doanh nghiệp. Đẩy nhanh triển khai các giải pháp, phương án khôi phục hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp và giải quyết nhanh nhất cho doanh nghiệp.

5. Mặt trận Tổ quốc, Ban Dân vận và các tổ chức đoàn thể tiếp tục vận động, huy động nguồn lực hỗ trợ cho công tác phòng, chống dịch; tuyên truyền, vận động, thuyết

phục, hướng dẫn và huy động sức mạnh của Nhân dân; nắm bắt tình hình và lắng nghe tâm tư, nguyện vọng của nhân dân để triển khai hiệu quả các biện pháp phòng, chống dịch, sớm thích ứng an toàn với dịch bệnh.

Bộ Y tế kính báo cáo Thủ tướng Chính phủ./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Phó Thủ tướng Vũ Đức Đam (để báo cáo);
- Các Đồng chí PTT Chính phủ (để báo cáo);
- Các Văn phòng: TƯ, QH, CTN, CP;
- Đoàn Kiểm tra 35;
- Các Đồng chí thành viên Ban chỉ đạo Quốc gia;
- Đồng chí Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Đồng chí Thứ trưởng;
- Các Vụ, Cục thuộc Bộ Y tế: YTDP, KCB, QLD, MT, KHTC, TTKT;
- Lưu: VT, DP.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Đỗ Xuân Tuyên

Phụ lục 1: Tổng hợp số mắc, tử vong trong nước từ 27/4/2021

TT	Địa phương, đơn vị	Số mắc ngày 03/10	Số mắc ngày 04/10	Tăng, giảm (-) so với ngày trước	Số mắc tích lũy đến 04/10	Số tử vong tích lũy đến 04/10
Có lấy nhiễm thứ phát trong 14 ngày qua:		5.365	5.374	9	800.467	19.778
1	Hồ Chí Minh	2.461	2.490	29	400.003	15.241
2	Bình Dương	1.283	1.210	-73	216.853	2.084
3	Đồng Nai	824	701	-123	51.364	472
4	Long An	85	90	5	32.784	431
5	Tiền Giang	13	52	39	14.172	353
6	Đồng Tháp	35	33	-2	8.329	214
7	Khánh Hòa	50	53	3	7.960	90
8	Tây Ninh	54	20	-34	7.814	133
9	Kiên Giang	75	69	-6	5.873	69
10	Cần Thơ	33	27	-6	5.765	100
11	An Giang	147	222	75	5.547	69
12	Đà Nẵng	1	1	0	4.921	73
13	BRVT	13	25	12	4.190	49
14	Hà Nội	4	8	4	4.045	35
15	Bình Thuận	73	48	-25	3.458	60
16	Phú Yên	5	5	0	3.057	39
17	Vĩnh Long	4	7	3	2.204	45
18	Đắc Lắc	17	0	-17	1.975	15
19	Bến Tre	5	12	7	1.915	51
20	Nghệ An	11	10	-1	1.866	18
21	Quảng Bình	19	18	-1	1.707	5
22	Trà Vinh	2	10	8	1.482	21
23	Bình Phước	12	0	-12	1.399	11
24	Bình Định	8	14	6	1.312	13
25	Sóc Trăng	0	118	118	1.292	22
26	Quảng Ngãi	3	17	14	1.225	7
27	Ninh Thuận	12	12	0	1.009	9
28	T.T.Huế	1	0	-1	824	11
29	Đắc Nông	6	8	2	751	1
30	Quảng Nam				620	9
31	Hậu Giang	20	0	-20	564	3
32	Gia Lai	1	1	0	560	3
33	Hà Tĩnh	3	0	-3	454	5
34	Hà Nam	39	36	-3	549	
35	Thanh Hóa	0	2	2	448	5
36	Bạc Liêu	4	9	5	434	3
37	Cà Mau	24	36	12	427	7
38	Hưng Yên				296	1
39	Lâm Đồng	2	0	-2	290	
40	Quảng Trị	15	9	-6	269	
41	Sơn La				252	
42	Hải Dương	0	1	1	171	1
43	Kon Tum	1	0	-1	37	

TT	Địa phương, đơn vị	Số mắc ngày 03/10	Số mắc ngày 04/10	Tăng, giảm (-) so với ngày trước	Số mắc tích lũy đến 04/10	Số tử vong tích lũy đến 04/10
14 ngày qua không có lấy nhiễm thứ phát tại địa phương:		2	8	6	8.170	31
1	Bắc Giang	1	1	0	5.867	13
2	Bắc Ninh	0	2	2	1.868	15
3	Vĩnh Phúc				234	3
4	Phú Thọ	1	2	1	47	
5	Nam Định	0	3	3	60	
6	Ninh Bình				81	
7	Quảng Ninh				13	
Đã qua 14 ngày không ghi nhận ca mắc mới:				Số ngày	738	1
1	Lào Cai			16	98	
2	Lạng Sơn			28	212	1
3	Thái Bình			28	76	
4	Điện Biên			47	61	
5	Hải Phòng			39	27	
6	Hà Giang			57	20	
7	Hòa Bình			65	16	
8	Thái Nguyên			48	15	
9	Bắc Kạn			73	5	
10	Yên Bái			59	3	
11	Tuyên Quang			69	2	
12	Lai Châu			72	1	
	BVND TW				96	
	BV K				106	
	Tổng cộng	5.367	5.382	15	809.375	19.810

PHỤ LỤC 2

Tình hình COVID-19 toàn quốc và một số địa phương từ ngày 27/4/2021 đến nay

Tổng số ca mắc trong nước
809.375
(trong ngày: 5.382)

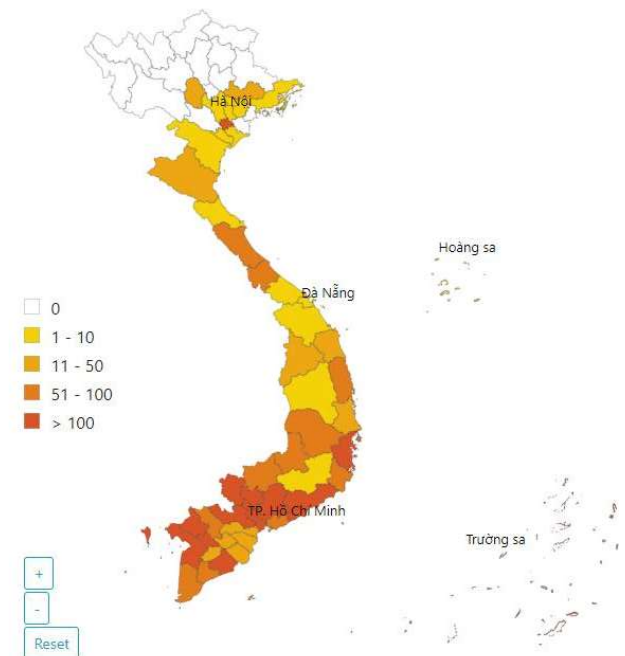
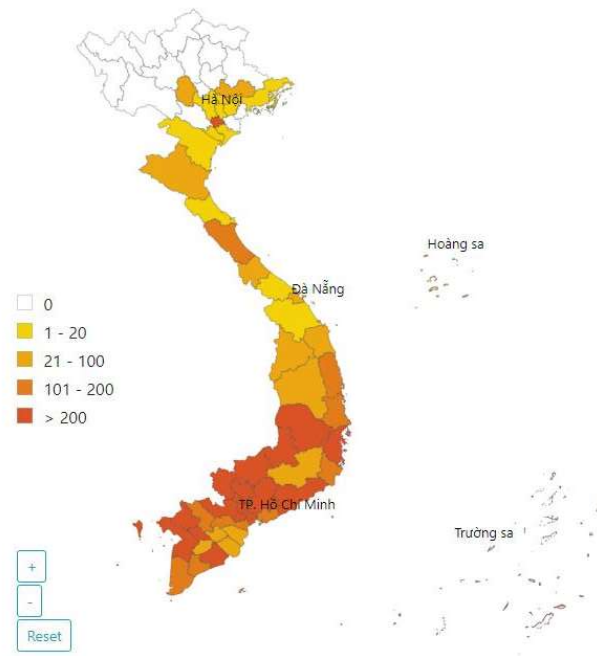
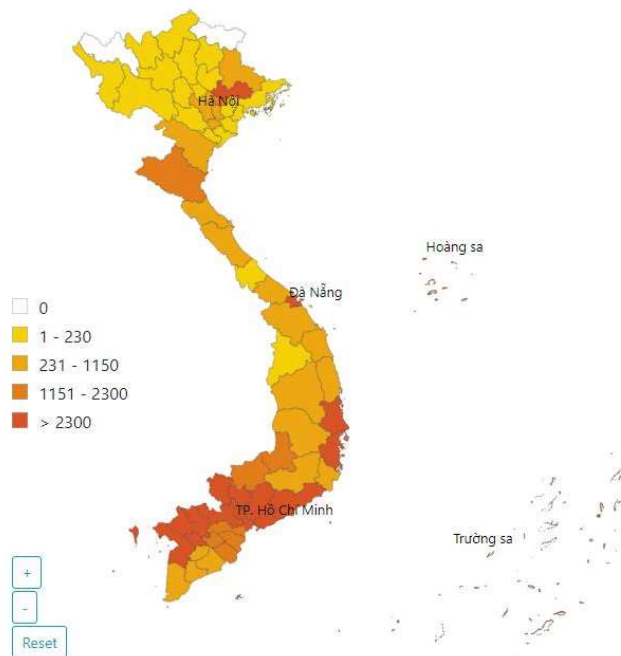
Tổng số ca mắc trong cộng đồng
406.344
(trong ngày: 2.690)

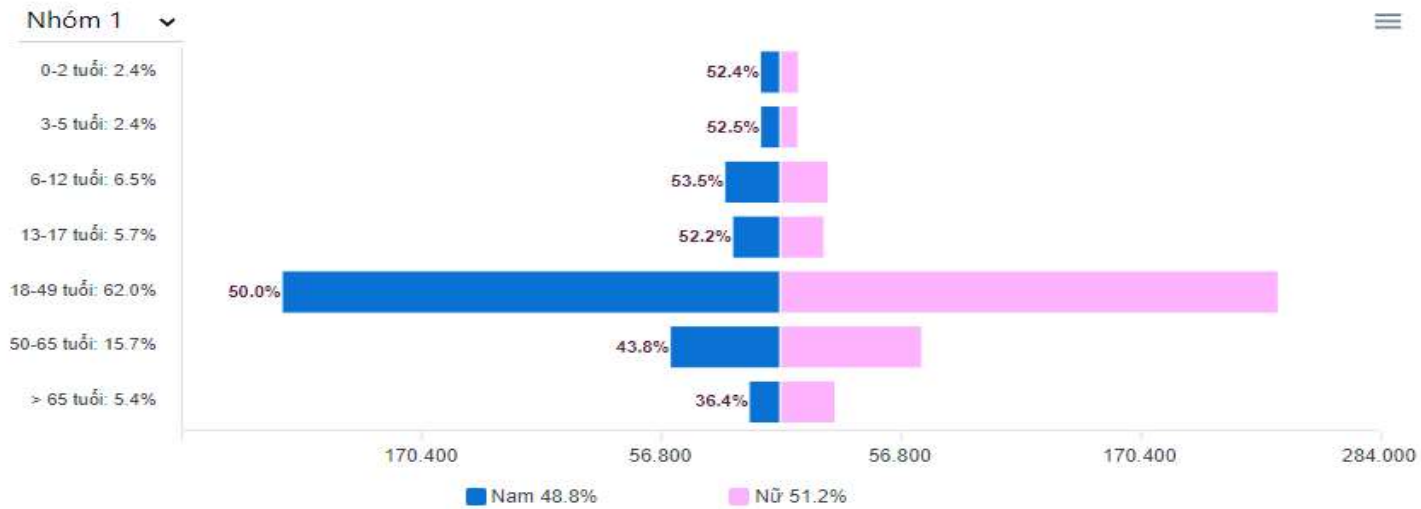
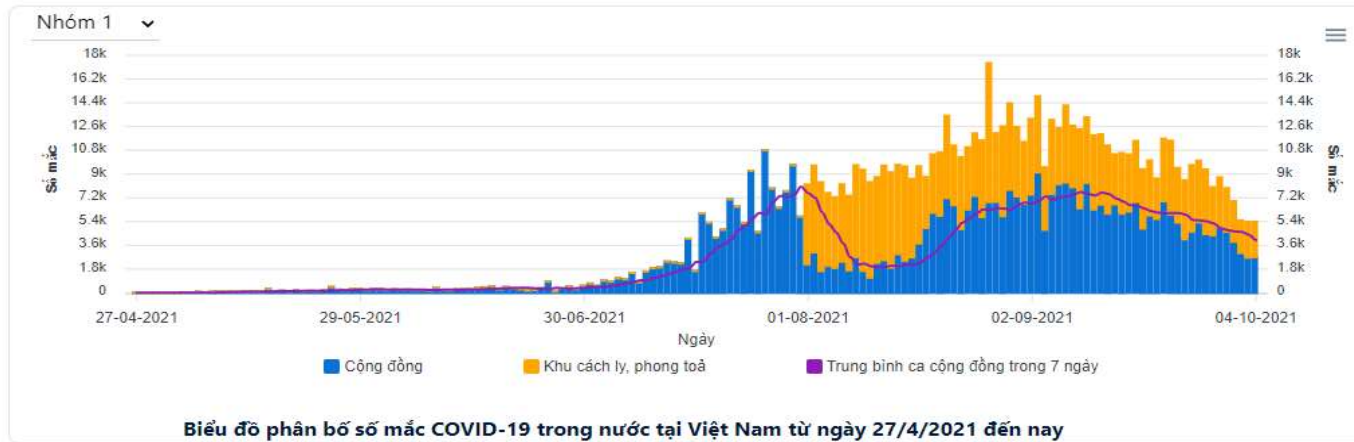
1. Cả nước

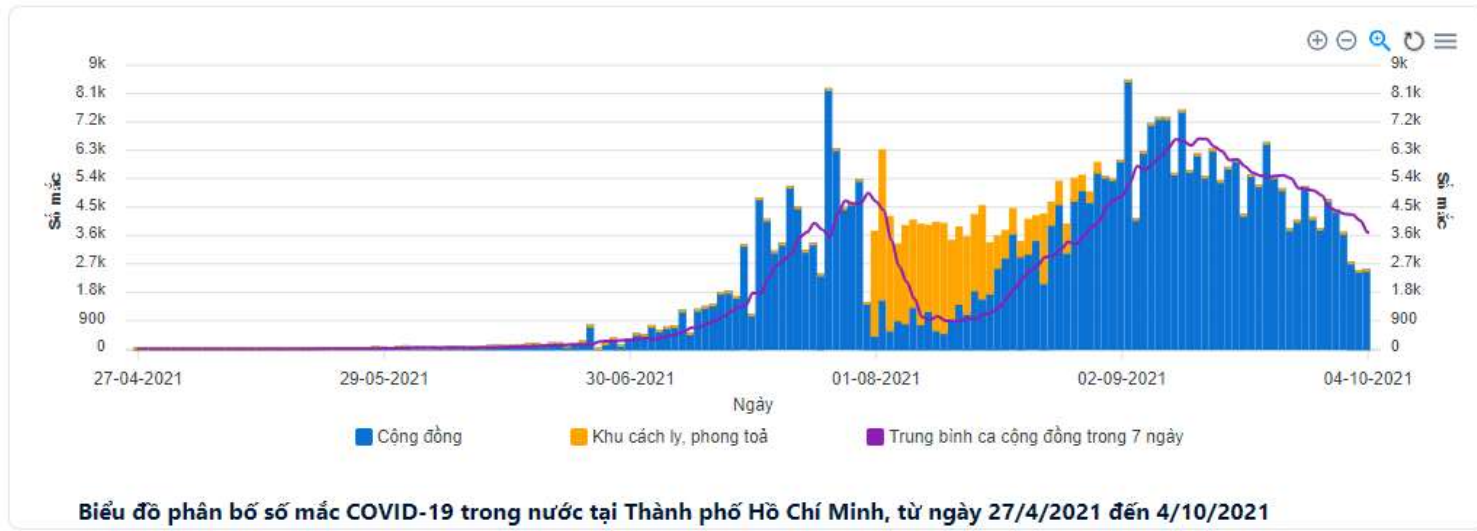
Bản đồ phân bố số mắc trên 100.000 dân theo tỉnh, thành phố từ ngày 27/4/2021 đến nay

Bản đồ phân bố số mắc trên 100.000 dân theo tỉnh, thành phố trong 14 ngày qua

Bản đồ phân bố số mắc trên 100.000 dân theo tỉnh, thành phố trong 7 ngày qua

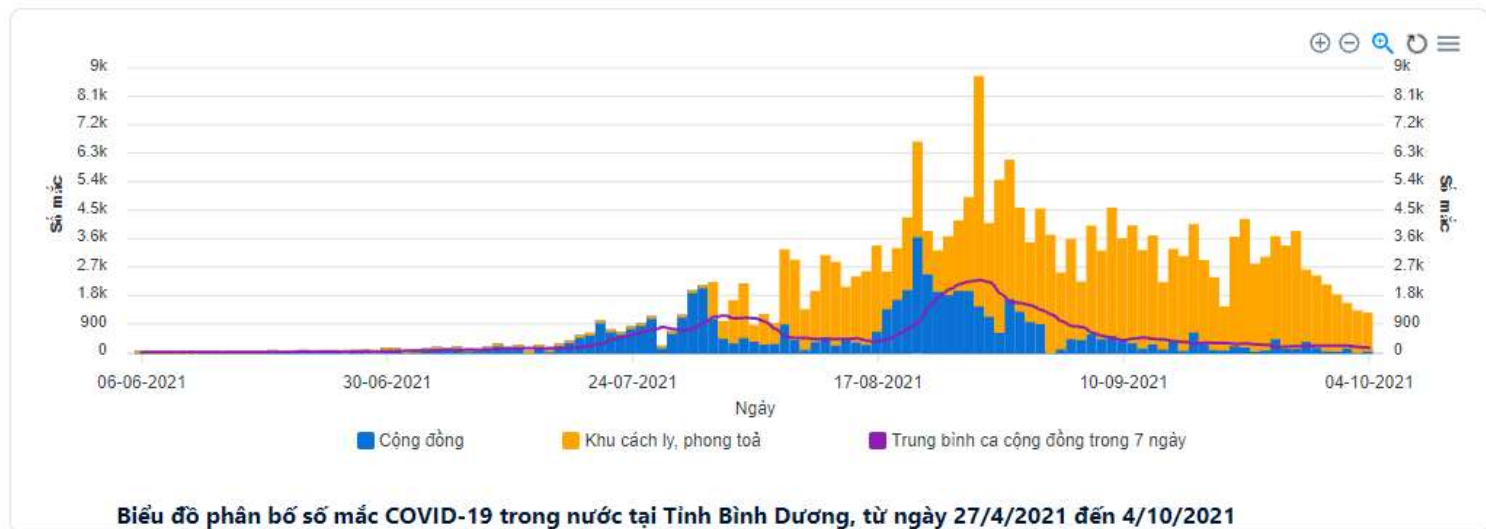




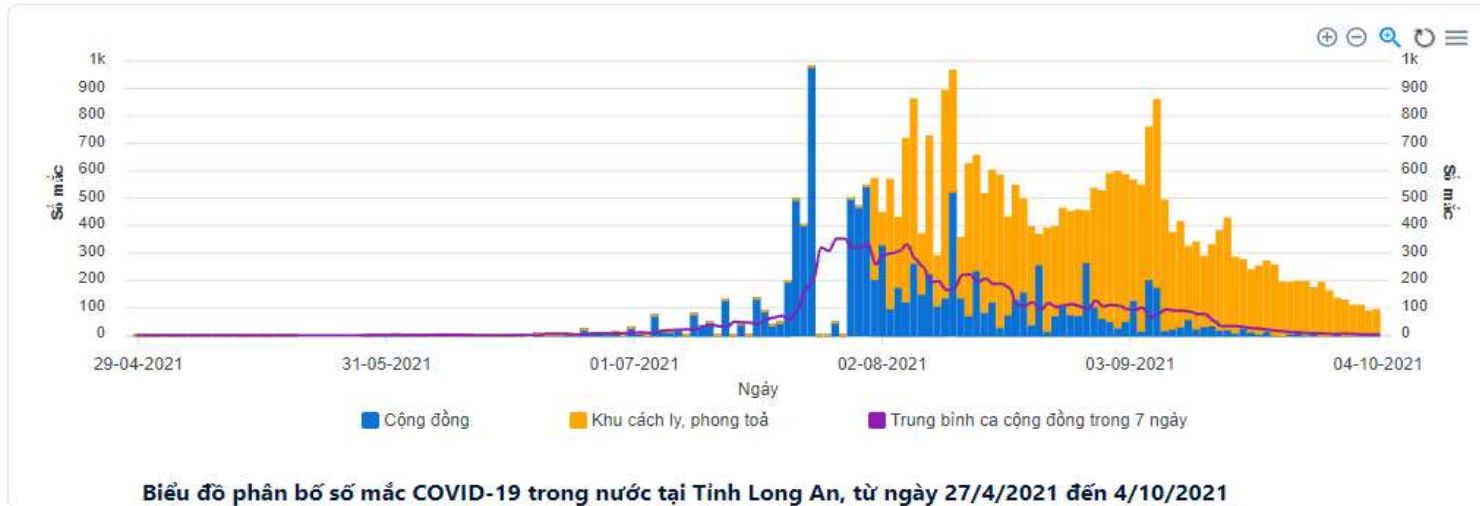


2. Thành phố Hồ Chí Minh

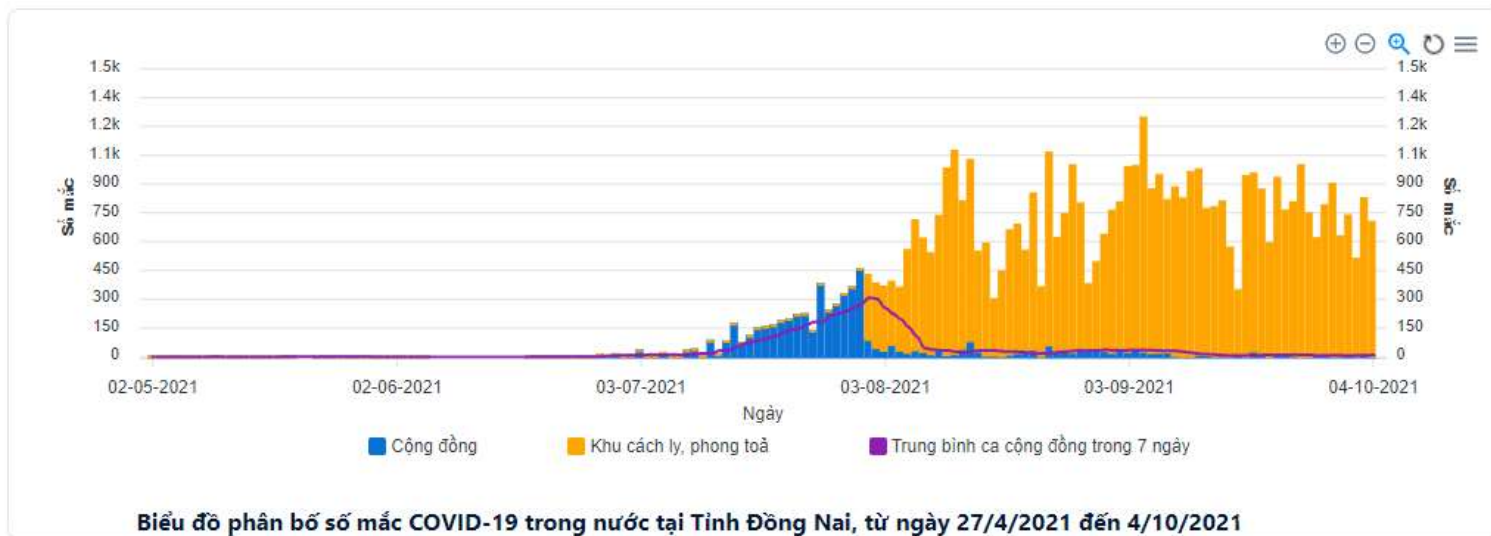
3. Tỉnh Bình Dương



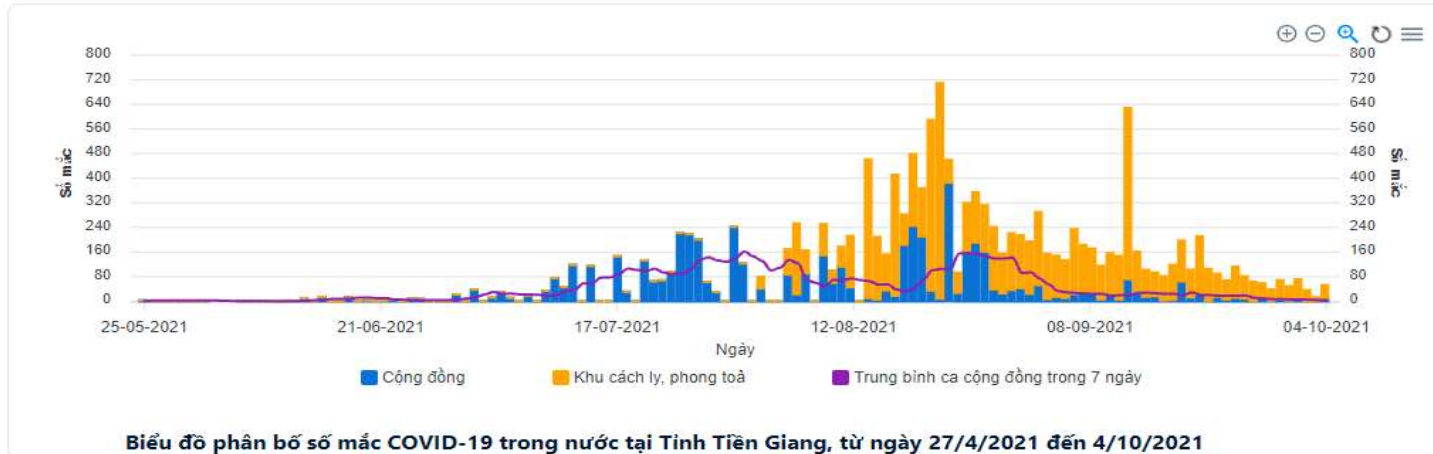
4. Tỉnh Long An



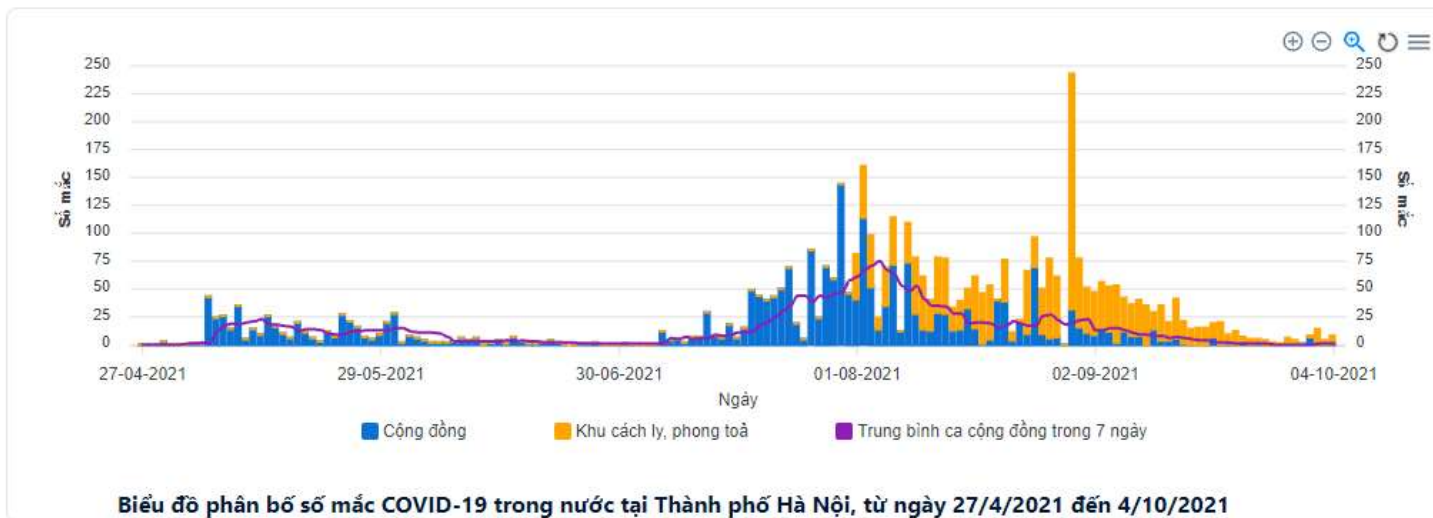
5. Tỉnh Đồng Nai



6. Tỉnh Tiền Giang



7. Thành phố Hà Nội



**Phụ lục 3: Công tác liên quan đến phòng, chống dịch COVID-19
của một số Bộ, ngành**

I. Bộ Quốc phòng

a) Toàn quân đã triển khai 190 điểm cách ly công dân nhập cảnh, trong đó có 94 điểm đang cách ly. Đến nay đã tiếp nhận, cách ly 301.325 người, đã hoàn thành cách ly 290.121 người, hiện đang cách ly 11.204 người.

b) Tình hình nhập xuất cảnh qua biên giới đường bộ từ 16h00 ngày 02/10/2021 đến 16h00 ngày 03/10/2021:

- Tổng xuất nhập cảnh: 4.163 lượt người (nhập cảnh: 1.982, xuất cảnh: 2.181).

+ Tuyến VN-TQ: 2.353 lượt người (nhập cảnh: 1.057, xuất cảnh: 1.296).

+ Tuyến VN-Lào: 1.782 lượt người (nhập cảnh 908, xuất cảnh: 874).

+ Tuyến VN-CPC: 28 lượt người (nhập cảnh 17; xuất cảnh: 11).

- Bàn giao cho y tế địa phương cách ly: 83 người trong đó:

+ Số người nhập cảnh qua cửa khẩu 29 người (VN-TQ: 02, VN-Lào: 11, VN-CPC: 16).

+ Số người nhập cảnh trái phép: 51 người (VN-TQ: 03; VN-Lào: 02, VN-CPC: 46).

+ Số người trao trả: 03 người (VN-TQ: 02; VN-Lào: 0, VN-CPC: 01).

II. Bộ Công an

Tình hình nhập xuất cảnh qua đường hàng không từ 8h00 ngày 03/10 đến 8h00 ngày 04/10/2021:

Tổng số người nước ngoài nhập xuất cảnh: 639 lượt người, tăng 114 lượt người so với ngày 03/10/2021, trong đó: nhập cảnh: 227 lượt người; xuất cảnh: 412 lượt người.

- Tổng số công dân Việt Nam nhập xuất cảnh: 449 lượt người, giảm 351 lượt người so với ngày 03/10/2021, trong đó: nhập cảnh: 101 lượt người; xuất cảnh: 348 lượt người.

* Một số đơn vị điển hình:

CATP HCM: phát sinh 13 vụ/828 người từ phát xin qua chốt, CATP đã vận động, giải thích cho người dân về điểm xuất phát; đã giải quyết đưa 939 người về các tỉnh miền Tây; lập biên bản 179 trường hợp vi phạm các quy định về PCD.

CAT Quảng Ngãi: chỉ đạo một số nội dung liên quan đến việc người dân tự phát về quê sau khi TP HCM và các tỉnh Đồng Nai, Bình Dương, Long An nới lỏng giãn cách sau ngày 30/9/2021; phát hiện và xử lý 23 trường hợp vi phạm quy định về PCD.

CAT Hà Nam: tiếp tục phối hợp truy vết nguồn lây, các trường hợp F1, F2 liên quan tới 332 ca bệnh mới. Lập 226 chốt cách ly phong tỏa tại khu dân cư, khu cách ly tập trung, trong đó TP Phủ Lý: 134 chốt phong tỏa tại xã/phường, 14 chốt tại khu cách ly tập trung, phối hợp lực lượng y tế tổ chức tiêm vắc xin phòng COVID-19 cho người dân. Xử phạt 9 trường hợp vi phạm quy định về PCD.

III. Thông tấn xã Việt Nam

Ngày 04/10, TTXVN đăng phát, cung cấp cho các cơ quan báo chí, thông tin trực tiếp đến công chúng 63 tin/bài tiếng Việt; 95 ảnh trong nước và quốc tế; 31 tin/bài bằng các ngữ Anh, Pháp, Trung, Tây Ban Nha, Nga; Trung tâm Truyền hình Thông tấn sản xuất và phát sóng tin, phóng sự về diễn biến dịch bệnh, công tác phòng, chống COVID-19 ở trong nước và các vấn đề liên quan, cập nhật diễn biến dịch bệnh trên thế giới. Trung tâm Thông tin tư liệu và Đồ họa đăng phát một số đồ họa về diễn biến dịch bệnh tại Việt Nam; chùm ca bệnh ở Bệnh viện Việt Đức; những tín hiệu tích cực ở “tâm dịch” Thành phố Hồ Chí Minh, Bình Dương, gần 86% số người mắc COVID-19 đã khỏi bệnh; du lịch châu Á bắt đầu trở lại...

Các đơn vị thông tin và Cơ quan thường trú tại các địa phương của TTXVN tiếp tục cập nhật thông tin diễn biến tình hình dịch trên các địa bàn, đặc biệt là chùm ca bệnh tại Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức; công tác xét nghiệm, tiêm chủng vaccine phòng COVID-19; nỗ lực của các địa phương trong công tác giám sát, kiểm soát chặt chẽ tình hình dịch COVID-19, đặc biệt là việc các địa phương tổ chức tiếp nhận người dân trở về từ vùng dịch, bảo đảm an ninh trật tự, an toàn phòng, chống dịch. tiếp tục các hoạt động hỗ trợ người dân gặp khó khăn, các đối tượng bị ảnh hưởng, trẻ mồ côi do hậu quả dịch COVID-19; xử lý các trường hợp vi phạm quy định phòng, chống dịch; tiếp tục khuyến cáo người dân không được chủ quan, lơ là trong công tác phòng, chống dịch....

Về thông tin quốc tế, các Cơ quan thường trú ngoài nước phối hợp với các đơn vị thông tin của TTXVN tiếp tục cập nhật tình hình dịch bệnh ở khu vực và trên thế giới, đặc biệt là vấn đề vaccine, thuốc điều trị COVID-19; biện pháp khôi phục kinh tế và các hoạt động xã hội...

IV. Bộ Thông tin và Truyền thông

1. Bưu chính

Số liệu cụ thể về cung cấp hàng hóa tại các địa phương thực hiện giãn cách xã hội trong giai đoạn dịch Covid-19 như sau:

- Tổng số điểm cung cấp hàng hóa thiết yếu: 4.162 điểm (tại 27 tỉnh, thành)
- Tổng khối lượng hàng hóa thiết yếu được cung cấp: 96.455 tấn (tăng 1,1% so với ngày 3/10, tăng 13.397% so với ngày 25/7)
- Tổng giá trị hàng hóa thiết yếu được cung cấp: 1.545 tỷ (tăng 0,1% so với ngày 3/10, tăng 11.310% so với ngày 25/7)
- Tổng khối lượng hàng hóa vận chuyển theo chỉ đạo của Chính quyền địa phương: 8.380 tấn (tăng 1,9% so với ngày 3/10, tăng 2.478% so với ngày 25/7).

2. Viễn thông

- Hệ thống kết nối camera các điểm cách ly đã kết nối được 1071 điểm tại 62 tỉnh/thành phố với 12.958 camera.

- Các DNVT di động tiếp tục duy trì việc cài đặt âm thông báo đề nghị người dân tại TP. Hồ Chí Minh, Bình Dương và Bà Rịa-Vũng Tàu thực hiện nghiêm các quy định về giãn cách xã hội.

- Tính đến hết 03/10, hệ thống tổng đài 19009095 đã tiếp nhận và xử lý gần 6.575.000 cuộc gọi. Nội dung hỏi tập trung nhiều vào vấn đề: đã tiêm đủ 2 mũi tiêm nhưng chỉ hiện chứng nhận 01 mũi trên app SSKĐT, đã nhập phản ánh trên web

nhưng chưa nhận được phản hồi và chưa được cập nhật thông tin; chưa nhận được chứng nhận trên app SSKĐT, phản ánh App PC Covid hiển thị sai thông tin, đã tiêm nhưng chưa có thông tin tiêm mặc dù Sổ SKĐT đã có, khai báo y tế lỗi....

24/9	25/9	26/9	27/9	28/9	29/9	30/9	01/10	02/10	03/10
12857 8	15092 2	12058 3	19169 4	19836 2	14232 2	24211 8	16396 5	12134 6	10874 9

- Tổng đài hỗ trợ khai báo y tế 18001119:

Từ 18/5 - 03/10 đã tiếp nhận gần 283 nghìn cuộc (ngày 03/10 đã tiếp nhận 894 cuộc). Thực hiện cuộc gọi ra: từ 18/5 – 03/10 đã thực hiện hơn 7,29 triệu cuộc gọi ra (ngày 03/10 thực hiện hơn 11 nghìn cuộc gọi ra).

Tiêu chí	24/9	25/9	26/9	27/9	28/9	29/9	30/9	01/10	02/10	03/10
Cuộc gọi đến	1184	1145	1216	1125	1155	1146	1178	1121	986	894
Cuộc gọi ra	2067 3	2005 7	1986 9	1568 8	1573 6	1658 3	1520 7	1334 5	1242 7	1132 3

- Các DNVT đang tiếp tục triển khai gói hỗ trợ dịch vụ viễn thông (với tổng giá trị lên tới gần 10.000 tỷ đồng, được triển khai từ ngày 5/8/2021 và kéo dài trong 3 tháng), bao gồm: Miễn phí truy nhập tốc độ cao đến các trang thông tin điện tử của Bộ Y Tế, ứng dụng Bluezone; tặng gấp đôi băng thông cố định, 50% dung lượng data di động với giá không đổi; giảm giá 50% đối với các gói cước data VX3, VX7; tặng 50 phút gọi nội mạng đối với khách hàng ở các địa phương phải thực hiện giãn cách xã hội theo chỉ thị số 16/CT-TTg; triển khai các nền tảng hỗ trợ người dân trong công tác phòng, chống dịch.

3. Ứng dụng Công nghệ thông tin:

3.1. Triển khai ứng dụng Bluezone:

- Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, đến ngày 30/9, Bộ TT&TT đã hoàn tất việc phát triển một ứng dụng duy nhất của Ban Chỉ đạo phòng, chống Covid-19 Quốc gia lấy tên là PC-Covid. Ứng dụng PC- Covid đã được đưa lên Kho ứng dụng Apple và Google vào đêm ngày 30/9/2021 và chính thức được giới thiệu vào ngày 01/10/2021.

- Toàn quốc có tổng số điện thoại thông minh cài PC-Covid: 25.137.214

(-193 ngàn so với 03/10, tăng 9.504 ngàn so với 28/4 – bắt đầu đợt dịch thứ 4), chiếm 26,20% dân số, 37,69% số điện thoại thông minh.

- 05 địa phương có tỷ lệ cài PC-Covid cao nhất:

+ Bình Dương: 1.265.607 điện thoại thông minh cài PC-Covid, chiếm 52,16% dân số, 42,10% thuê bao điện thoại thông minh.

+ Bắc Ninh: 667.020 điện thoại thông minh cài PC-Covid, chiếm 48,73% dân số, 56,32% thuê bao điện thoại thông minh.

+ Quảng Ninh: 611.487 điện thoại thông minh cài PC-Covid, chiếm 46,31% dân số, 54,71% thuê bao điện thoại thông minh.

+ Thành phố Hồ Chí Minh: 4.164.904 điện thoại thông minh cài PC-Covid, chiếm 46,31% dân số, 47,76% thuê bao điện thoại thông minh.

+ Hà Nội: 3.563.735 điện thoại thông minh cài PC-Covid, chiếm 44,25% dân số, 51,06% thuê bao điện thoại thông minh.

- 05 địa phương có tỷ lệ cài PC-Covid thấp nhất:

+ Hà Giang: 106.227 điện thoại thông minh cài PC-Covid, chiếm 12,43% dân số, 25,79% thuê bao điện thoại thông minh.

+ Trà Vinh: 128.373 điện thoại thông minh cài PC-Covid, chiếm 12,72% dân số, 23,23% thuê bao điện thoại thông minh.

+ Bạc Liêu: 117.107 điện thoại thông minh cài PC-Covid, chiếm 12,91% dân số, 25,90% thuê bao điện thoại thông minh.

+ Điện Biên: 78.835 điện thoại thông minh cài PC-Covid, chiếm 13,16% dân số, 24,94% thuê bao điện thoại thông minh.

+ Sóc Trăng: 168.035 điện thoại thông minh cài PC-Covid, chiếm 13,94% dân số, 26,01% thuê bao điện thoại thông minh.

3.2 Triển khai QR code

Triển khai Nền tảng khai báo y tế điện tử và quản lý thông tin người ra vào địa điểm công cộng bằng mã vuông QR giúp truy vết nhanh, khi có trường hợp F0 dễ dàng phát hiện ngay danh sách các địa điểm công cộng mà F0 đã đến.

- Toàn quốc:

+ 1.971.178 (+46.831) điểm đăng ký

+ 208.161 (+4.929) điểm ghi nhận hoạt động.

3.3 Nền tảng quản lý tiêm chủng:

- Tổng số mũi tiêm thực tế: 46.398.767 (+1.612.567)

- Tổng số mũi tiêm đã cập nhật lên Nền tảng: 44.527.647 (+956.732)

- Tỷ lệ tổng mũi tiêm trên nền tảng/ tổng mũi tiêm thực tế đạt: 95,97%

- Tổng số thuê bao cài đặt Sổ sức khỏe điện tử (SKĐT): 19.096.100

- Nền tảng quản lý tiêm chủng Covid-19 đã được hoàn thành và đang được triển khai tại các tỉnh, thành phố.

3.4. Triển khai Nền tảng hỗ trợ lấy mẫu và trả kết quả xét nghiệm theo hình thức điện tử trực tuyến

Trung tâm công nghệ phòng chống Covid-19 Quốc gia đã phối hợp cùng triển khai Nền tảng hỗ trợ lấy mẫu và trả kết quả xét nghiệm theo hình thức điện tử trực tuyến tại một số địa phương: Tây Ninh; Bình Dương; Bắc Giang; Đồng Nai; Đồng Tháp; Cần Thơ; Vĩnh Long; Bà Rịa – Vũng Tàu... và 26 địa phương khác cũng đang trong quá trình tập huấn để chuẩn bị triển khai. Một số địa phương triển khai dữ liệu xét nghiệm tốt và có hiệu quả, điển hình là tỉnh Tây Ninh. Trên 90% dữ liệu kết quả xét nghiệm của Tây Ninh được số hoá trên Nền tảng, sẵn sàng chia sẻ và sử dụng.

- Tổng số mẫu nhập vào nền tảng hỗ trợ lấy mẫu là 4.596.831 (tăng 21.302 mẫu)

- Tổng số mẫu các địa phương nhập vào nền tảng cụ thể: 21.302

Bắc Giang: 1.737 mẫu; Đồng Tháp: 8.266 mẫu; Sóc Trăng: 5.549 mẫu; Tây Ninh: 1.327 mẫu; Thừa Thiên Huế: 1.691 mẫu; Bình Phước: 1.434 mẫu; Vĩnh Long: 1.004 mẫu; Khánh Hòa: 27 mẫu; Phú Yên: 267 mẫu

- Tổng số kết quả xét nghiệm trả qua Bluezone của các tỉnh 1.413.396 (tăng 27.322 mẫu)

TP.HCM: 13.584 mẫu; Quảng Ninh: 1.615 mẫu; Hải Dương: 5.198 mẫu; Bãi Cháy: 262 mẫu; Bệnh viện đa khoa Quảng Ninh: 297 mẫu; Đồng Tháp: 1.722 mẫu; Trung tâm y tế Thanh Thủy – Phú Thọ: 686 mẫu; Thừa Thiên Huế: 989 mẫu; Bình Thuận: 259 mẫu; Phú Thọ: 509 mẫu; Bình Định: 449 mẫu; Bệnh viện Quy Hòa: 14 mẫu; Phòng khám đa khoa An Phúc – Trà Vinh: 38 mẫu; Hà Nam: 1.120 mẫu; Phú Yên: 188 mẫu; Khánh Hòa: 41 mẫu; Bắc Giang: 933 mẫu; Sóc Trăng: 8 mẫu; Tây Ninh: 505 mẫu; Bệnh viện đa khoa Nam Định: 25 mẫu.

4. Báo chí, truyền thông

(1) Tin, bài về COVID-19 chiếm 25%/tổng tin, bài trên báo chí điện tử (5.627).

Cụ thể:

+ Nhóm thông tin về Hướng dẫn kỹ năng an toàn phòng, chống dịch: 29,31%.

+ Nhóm thông tin về các giải pháp “mục tiêu kép” ổn định tình hình kinh tế và sản xuất kinh doanh an toàn: 29,3%.

+ Nhóm thông tin về Ứng dụng công nghệ: 13,7%.

+ Nhóm thông tin về Chiến lược Vắc-xin: 12%.

+ Tỷ lệ tin, bài tiêu cực, gây hoang mang duy trì dưới 7%.

(2) Các cơ quan báo chí có nhiều tin, bài: Thanh niên, Lao động, Zing News, Dân trí, VietnamPlus...